TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:120/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08/12/2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn, con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Tào Ngọc Phượng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Liêu Tài Ngoánh
2.Ông Huỳnh Tài Em
***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *tham gia phiên tòa*: Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 281/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về *"Tranh chấp ly hôn, con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2023/QĐXX- ST ngày 06 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/QĐ-HPT ngày 22/11/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Sà Quân, sinh năm 1985 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Hòa Thành 1, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
- Bị đơn: Anh Trần Trung Trọn, sinh năm 1979 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Bình Minh, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/9/2023 chị Thạch Thị Sà Quân trình bày: chị với anh Trần Trung Trọn xây dựng hôn nhân với nhau vào năm 2005, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng chị có 02 người con chung: Trần Thạch Tú Nghi, sinh ngày 14/3/2006 và Trần Thị Trúc Ly, sinh ngày 31/7/2010 hiện đang ở với anh Trọn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, sống không hợp, thường xuyên cãi nhau và hiện tại không còn chung sống với nhau từ năm 2015 cho đến nay. Nay xét thấy, tình cảm giữa chị và anh Trọn không thể tiếp tục sống chung được nữa. Vì vậy, chị yêu cầu ly hôn với anh Trọn và giao con cho anh Trọn tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục; về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, chị không còn yêu cầu gì khác.

Riêng anh Trần Trung Trọn không có lời trình bày tại Toà án, đồng thời bản thân anh Trọn cũng không có cung cấp cho Toà án tài liệu, chứng cứ đối với yêu

cầu của chị Quân theo quy định của pháp luật. Mặc dù anh Trọn đã được Toà án giao thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về việc thu thập, tài liệu chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đến phiên tòa và quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên anh Trọn vắng mặt, không đến tham gia tố tụng và các phiên họp, phiên tòa và không trình bày ý kiến gì.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự đủ điều kiện xét xử.

Về nội dung đề xuất: Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thạch Thị Sà Quân đối với anh Trần Trung Trọn.

- Về con chung: Giao các cháu Trần Thạch Tú Nghi, sinh ngày 14/3/2006 và Trần Thị Trúc Ly, sinh ngày 31/7/2010 cho anh Trọn tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Thạch Thị Sà Quân phải chịu 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là chị Thạch Thị Sà Quân, địa chỉ ấp Hòa Thành 1, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long và bị đơn anh Trần Trung Trọn, địa chỉ ấp Bình Minh, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên toà, chị Thạch Thị Sà Quân có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Trần Trung Trọn được Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình tống đạt văn bản tố tụng, triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị Sà Quân và anh Trần Trung Trọn xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định nên hôn nhân giữa chị Quân và anh Trọn là hợp pháp được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ. Chị Quân cho rằng trong quá trình chung sống với anh Trọn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hợp nhau, hiện tại vợ chồng chị không còn chung sống với nhau từ năm 2015 cho đến nay. Nay xét thấy, tình cảm giữa vợ chồng chị không thể tiếp tục sống chung được nữa nên chị yêu cầu được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân tồn tại bền vững thì phải dựa trên cơ sở tự nguyện; vợ chồng phải biết, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau xây dựng gia đình phát triển. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống vợ chồng chị không biết tôn trọng nhau để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc mà thường xuyên cãi nhau và hiện tại không còn chung sống với nhau và cũng không có liên lạc để hàn gắn tình cảm vợ chồng; điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị và anh Trọn đã có xảy ra mâu thuẫn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thạch Thị Sà Quân.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Thạch Thị Sà Quân xác định quá trình chung sống với anh Trần Trung Trọn có 02 người con chung tên là: cháu Trần Thạch Tú Nghi, sinh ngày 14/3/2006 và Trần Thị Trúc Ly, sinh ngày 31/7/2010, hiện đang ở với anh Trọn; chị Quân cũng đồng ý giao con cho anh Trọn nuôi; đồng thời, cháu Trần Thạch Tú Nghi, sinh ngày 14/3/2006 và Trần Thị Trúc Ly, sinh ngày 31/7/2010 cũng có nguyện vọng ở với anh Trọn nên giao cháu Nghi và cháu Ly cho anh Trần Trung Trọn tiếp tục trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[4] Về cấp dưỡng: Quá trình giải quyết vụ án do anh Trọn vắng mặt không ghi nhận được ý kiến, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thạch Thị Sà Quân xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị Thạch Thị Sà Quân phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thạch Thị Sà Quân đối với anh Trần Trung Trọn, xử cho ly hôn giữa chị Thạch Thị Sà Quân đối với anh Trần Trung Trọn.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Trần Thạch Tú Nghi, sinh ngày 14/3/2006 và Trần Thị Trúc Ly, sinh ngày 31/7/2010 cho anh Trọn tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Quân có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Thạch Thị Sà Quân phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Quân đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đồng(Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004907 ngày 04/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3. Án xử sơ thẩm công khai, các đương vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sư;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- UBND nơi đăng ký;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tào Ngọc Phượng